LTS: Quý độc giả thân mến! Sau khi Tạp chí Kiểm toán số tháng 11 phát hành đã có nhiều bạn đọc quan tâm liên lạc với toà soạn trao đổi, đóng góp ý kiến đối với chuyên đề "Kiểm toán nội bộ". Đặc biệt, một số cộng tác viên tiếp tục gửi về Tạp chí các tài liệu và bài viết có cùng chủ đề trên. Tạp chí kỳ này xin được giới thiệu tiếp với bạn đọc.

Định hướng và giải pháp chủ yếu phát triển kiểm toán nội bộ trong các cơ quan, tổ chức nhà nước

TRẦN QUANG HUY
(Kiểm toán Nhà nước)

Trên thế giới, Kiểm toán nội bộ (KTNB) được xem là một chức năng quản lý có lịch sử phát triển lâu dài; nó ra đời xuất phát từ nhu cầu của quản lý và phát triển mạnh mẽ trong nền kinh tế thị trường, KTNB được thiết lập để phục vụ trước hết và chủ yếu cho các cấp lãnh đạo trong một tổ chức. Hoạt động KTNB là loại hình nội kiểm trong phạm vi một tổ chức để xem xét, đánh giá các hoạt động nhằm trợ giúp cho ban lãnh đạo của tổ chức đó.

Trên thế giới, KTNB phát triển từ nhiều năm nay cùng với các phân hệ kiểm toán khác. Ở nước ta, KTNB chính thức hình thành vào năm 1997 (thời điểm Bộ Tài chính ban hành Quy chế KTNB theo Quyết định số 832-TC/QĐ/CĐKT ngày 28/10/1997). Tuy nhiên, đến thời điểm này, hoạt động KTNB mới chỉ được thực hiện ở một số doanh nghiệp và một vài cơ quan nhà nước.

Trong giai đoạn mới hiện nay, nền kinh tế thị trường đã phát triển lên một tầm cao mới với sự hội nhập sâu hơn với kinh tế khu vực và thế giới, dưới áp lực đòi hỏi về tính minh bạch, công khai và hiệu quả sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước, việc phát triển KTNB là hết sức cần thiết không chỉ trong khu vực tư mà cả trong khu vực công, không chỉ cho các doanh nghiệp mà cả các cơ quan, tổ chức của Nhà nước.

Định hướng phát triển KTNB trong các cơ quan, tổ chức nhà nước

Để hoạt động KTNB phát huy được tác dụng phục vụ cho công tác quản lý, sử dụng các nguồn lực công, đảm bảo hiệu quả và mục tiêu của các hoạt động của tổ chức, việc phát triển KTNB ở Việt Nam cần thực hiện theo các định hướng sau:

» **Thứ nhất, đảm bảo nguyên tắc tuân thủ pháp luật:** KTNB là một bộ phận chuyên môn của cơ quan, tổ chức nhà nước, do vậy hoạt động của KTNB phải tuyệt đối tuân thủ Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Việc xây dựng các quy định pháp lý điều chỉnh tổ chức và hoạt động của KTNB không được trái với Hiến pháp và các văn bản Luật hiện hành.

» **Thứ hai, nguyên tắc hoạt động độc lập:** Đặc điểm cơ bản của hoạt động kiểm toán là tính độc lập, tính độc lập cho phép kiểm toán viên tiến hành công việc một cách khách quan và không có định kiến cá nhân. Bộ phận KTNB phải được thiết lập ở một vị trí độc lập với các bộ phận khác trong đơn vị, không tham gia vào bất kỳ hoạt động nào của đơn vị ngoài hoạt động chuyên môn kiểm toán; các kiểm toán viên nội bộ phải độc lập hoàn toàn với các hoạt động hay bộ phận mà họ kiểm toán và phải thực hiện công việc của mình một cách khách quan.

» **Thứ ba, về phạm vi thiết lập KTNB:** Trong lĩnh vực tài chính công, việc phát triển KTNB cần được thực hiện ở các cơ quan quản lý thu ngân sách của Nhà nước cũng như các cơ quan quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. KTNB cần được tổ chức thực hiện ở cả các cơ quan bộ, ngành trung ương và ở cả các cơ quan thuộc bộ máy chính quyền địa phương các cấp. Đối với lĩnh vực doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước đang nắm giữ, quản lý và sử dụng một khối lượng lớn tài sản của Nhà nước, thực hiện những nhiệm vụ kinh tế - xã hội quan trọng và then chốt, KTNB cần được phát triển cả ở cấp tập đoàn, tổng công ty và ở các công ty trực thuộc để đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn kinh doanh do Nhà nước giao đạt hiệu quả kinh

tế và mục tiêu đặt ra đối với phát triển nền kinh tế đất nước.

» Thứ tư, về quy mô của KTNB: Việc phát triển KTNB ở các cơ quan, tổ chức nhà nước cần chú trọng phát triển về chất lượng của đội ngũ KTV, chất lượng của hoạt động KTNB hơn là về quy mô của tổ chức KTNB. Tổ chức KTNB cần xây dựng tinh gọn, nhưng phải đảm bảo đủ năng lực thực hiện các mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ đề ra. KTNB là một chức năng kiểm tra, kiểm soát của bộ máy quản lý của đơn vị, nhưng không phải là bộ phận quản lý trực tiếp các hoạt động, các nghiệp vụ của đơn vị, vì vậy việc phát triển KTNB cần đảm bảo sự cân đối trong tổ chức bộ máy của đơn vị.

» Thứ năm, về mô hình tổ chức: KTNB là tổ chức thuộc bộ máy của đơn vị hoạt động độc lập để đánh giá, xem xét các lĩnh vực hoạt động của nội bộ đơn vị. Tổ chức, bộ máy của các cơ quan, tổ chức nhà nước có đặc điểm là sự phân tầng thành nhiều cấp, do vậy việc xây dựng mô hình tổ chức KTNB vừa phải đảm bảo được tính độc lập trong tổ chức và hoạt động các cấp KTNB, vừa phải thiết lập được cơ chế kiểm soát chất lượng hoạt động KTNB của bộ phận KTNB cấp trên đối với KTNB cấp dưới.

» Thứ sáu, về quản lý hệ thống KTNB: Hệ thống KTNB được thiết lập để tăng cường năng lực quản lý cho các nhà quản lý, phục vụ mục đích quản trị nội bộ và nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị. Theo quan hệ này, tổ chức KTNB chỉ độc lập tương đối với các nhà quản lý trong hoạt động chuyên môn của mình. KTNB thực hiện hoạt động theo yêu cầu của các nhà quản lý, chịu sự quản lý, chỉ đạo của các nhà quản lý. Bộ phận KTNB phải được quản lý một cách có hệ thống từ việc quy định chức năng, nhiệm vụ, xây dựng quy trình hoạt động và kiểm soát hoạt động của tổ chức KTNB. Các nhà quản lý phải thực hiện kiểm soát hoạt động của KTNB có tuân thủ chuẩn mực nghề nghiệp, quy trình nghiệp vụ, đạt được mục tiêu đề ra và sử dụng các nguồn lực kiểm toán một cách tiết kiệm và có hiệu quả. Công tác quản lý phải được thực hiện kết hợp giữa quản lý của các cơ quan nhà nước và các tổ chức nghề nghiệp.

» Thứ bảy, về công tác đào tạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, cấp chứng chỉ hành nghề KTNB: Cùng với việc xây dựng, hoàn thiện các quy định pháp lý về cơ chế hoạt động KTNB, Nhà nước cần xây dựng các quy định về công tác đào tạo, điều kiện hành nghề, cấp bằng hành nghề kiểm toán viên nội bộ bởi đây chính là những cơ sở pháp lý về nghề nghiệp kiểm toán viên nội bộ. KTNN với tư cách là cơ quan chuyên môn về hoạt động kiểm toán có địa vị pháp lý cao nhất, có nhiệm vụ chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ KTNB (Khoản 15, Điều 15 Luật KTNN), cần phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong công tác tập huấn, đào tạo KTNB cả lĩnh vực doanh nghiệp và lĩnh vực tài chính công để nâng cao nhận thức về KTNB. Trên thế giới, việc đào tạo và chứng chỉ hành nghề thường do các Hội nghề nghiệp thực hiện. Tuy nhiên trong điều kiện hiện nay ở Việt Nam, để thống nhất việc chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn của KTNN với việc đào tạo nghề nghiệp KTNB của các tổ chức đào tạo, cần quy định KTNN xây dựng khung chương trình đào tạo để các tổ chức đào tạo KTNB. Hiệp hội nghề nghiệp tổ chức thi, cấp chứng chỉ hành nghề cho các kiểm toán viên nội bộ.

Những giải pháp phát triển KTNB trong các cơ quan, tổ chức nhà nước

Để đạt được các mục tiêu về phát triển hệ thống KTNB trong các cơ quan, tổ chức nhà nước nêu trên, phát huy được vai trò của KTNB trong công tác quản lý, điều hành của các cấp quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước, chúng tôi đề xuất các giải pháp để phát triển KTNB như sau:

» Hoàn thiện hệ thống pháp luật và các quy định về KTNB trong các cơ quan, tổ chức của Nhà nước ở Việt Nam

Việc thành lập và duy trì hoạt động bộ phận KTNB trong các cơ quan, tổ chức nhà nước cần được thực hiện trên cơ sở các quy định pháp lý của Nhà nước. Tuy nhiên, hiện tại ở nước ta chưa có một hệ thống đầy đủ các quy định cần thiết để tổ chức và thực hiện hoạt động KSNB tại các cơ quan, tổ chức nhà nước. Vì vậy, để phát triển KTNB, trước hết cần phải xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và các quy định về KTNB trong các cơ quan, tổ chức nhà nước.

Việc hoàn thiện các quy định pháp luật về KTNB cần phải quy định đầy đủ và cụ thể để KTNB phát huy được vai trò, chức năng của mình trong đơn vị, và phải đảm bảo được các yếu tố sau:

- Các quy định pháp luật phải xác định rõ địa vị pháp lý, mô hình tổ chức của bộ phận KTNB trong tổ chức. Địa vị của bộ phận KTNB trong một tổ chức phải thoả đáng để cho phép KTNB hoàn thành nhiệm vụ kiểm toán.

- Các quy định về tổ chức và hoạt động của KTNB phải được ban hành dưới dạng văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực cao và phạm vi điều chỉnh rộng, do hoạt động KTNB có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp từ trung ương đến địa phương, có thể theo một trong hai phương án sau: (1) Quốc hội xây dựng và ban hành Luật KTNB, có phạm vi điều chỉnh tổ chức và hoạt động của KTNB cho tất cả các cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước; hoặc (2) trước mắt, Chính phủ xây dựng và ban hành Nghị định về tổ chức và hoạt động KTNB, áp dụng trong

trong cơ quan thuộc hệ thống hành pháp (cơ quan thuộc Chính phủ, các bộ, ngành, UBND các cấp); sau đó các cơ quan Đảng, cơ quan thuộc Quốc hội, cơ quan thuộc hệ thống tư pháp ban hành quy định về KTNB áp dụng trong hệ thống cơ quan mình.

- Các nội dung về tổ chức và hoạt động của KTNB phải được quy định đầy đủ, đồng bộ để đảm bảo hoạt động KTNB được thực hiện một cách thông suốt và có hiệu quả.

- Các quy định về tổ chức và hoạt động KTNB phải đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành, nhất là Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kiểm toán nhà nước, Luật Thanh tra Nhà nước và các luật, pháp lệnh liên quan đến công tác kế toán, tài chính, công tác kiểm tra tài chính.

» Xây dựng các mô hình KTNB đa dạng, phù hợp với từng loại hình tổ chức

Một trong những yếu tố quan trọng để phát triển KTNB cũng như phát huy được vai trò KTNB trong đơn vị là thiết lập mô hình KTNB phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động của đơn vị. Do các loại hình tổ chức của các cơ quan, tổ chức nhà nước khá đa dạng, với quy mô về hoạt động, quy mô về nguồn lực tài chính ở nhiều mức khác nhau, vì vậy cần phải xây dựng các mô hình KTNB một cách đa dạng để có thể áp dụng phù hợp với từng loại hình tổ chức của các cơ quan.

Các cơ quan, tổ chức nhà nước tùy theo đặc điểm tổ chức, tính chất, quy mô hoạt động có thể nghiên cứu áp dụng một trong mô hình KTNB sau:

Mô hình 1 - Thiết lập tổ chức KTNB theo mô hình tập trung: Chỉ tổ chức bộ phận KTNB duy nhất tại cơ quan cao nhất trong hệ thống, không thành lập bộ phận KTNB tại các đơn vị cấp dưới, đơn vị trực thuộc, các chi nhánh. Bộ phận KTNB thực hiện hoạt động kiểm toán tại cơ quan quản lý cao nhất, đồng thời thực hiện hoạt động kiểm toán tại các cơ quan, đơn vị cấp dưới trực thuộc.

Mô hình 2 - Thiết lập tổ chức KTNB theo mô hình phân tán: Bộ phận KTNB được thiết lập ở cả cơ quan quản lý cao nhất trong hệ thống và tại các cơ quan, đơn vị cấp dưới trực thuộc. Bộ phận KTNB ở cơ quan quản lý cao nhất ngoài nhiệm vụ KTNB tại cơ quan quản lý cao nhất còn có nhiệm vụ chỉ đạo, kiểm tra, soát xét hoạt động KTNB của bộ phận KTNB các cơ quan, đơn vị cấp dưới.

Mô hình 3 - Mô hình KTNB hỗn hợp loại 1: Ngoài bộ phận KTNB được thiết lập và duy trì ở cơ quan cấp cao nhất trong hệ thống, thì ở các cơ quan, đơn vị cấp dưới cũng hình thành bộ phận KTNB nhưng bộ phận này không trực tiếp thực hiện công việc kiểm toán, mà chỉ xây dựng kế hoạch, mục tiêu, nội dung kiểm toán còn hoạt động kiểm toán trực tiếp được thực hiện bằng cách thuê các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ KTNB.

Mô hình 4 - Mô hình KTNB hỗn hợp loại 2: Theo mô hình này, ở các cơ quan, đơn vị cấp dưới trong hệ thống không thành lập bộ phận KTNB chuyên trách (như mô hình 2, hoặc mô hình 3), tuy nhiên người đứng đầu đơn vị vẫn phải tổ chức thực hiện công tác KTNB bằng cách định kỳ hoặc đột xuất thành lập Tổ công tác (Tổ KTNB) để thực hiện công tác KTNB tại đơn vị. Thành viên Tổ công tác này được lựa chọn từ các cán bộ, nhân viên trong đơn vị. Bộ phận KTNB cơ quan cấp trên sẽ định kỳ kiểm tra, đánh giá hoạt động KTNB tại các cơ quan, đơn vị cấp dưới.

Mô hình 5 - Mô hình KTNB hỗn hợp loại 3: Mô hình này tương tự như mô hình 4, ở các cơ quan, đơn vị cấp dưới không thành lập bộ phận KTNB, tuy nhiên hoạt động KTNB của các cơ quan này hoàn toàn được thực hiện bằng cách thuê dịch vụ KTNB theo mục tiêu đề ra của người đứng đầu đơn vị.

» Mở rộng chức năng của KTNB

Để KTNB phát huy được hết vai trò và hiệu quả hoạt động trong một tổ chức, cần mở rộng chức năng của KTNB cụ thể như sau:

- Kiểm soát và giám sát sự hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ; hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ theo hướng tuân thủ các quy định pháp luật, quy định của cấp trên và đảm bảo phòng ngừa, phát hiện, cảnh báo, giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động của đơn vị;

- Kiểm soát lại hoạt động của hệ thống kế toán của đơn vị đảm bảo chúng tuân thủ các quy định của Pháp luật, của cấp trên và của đơn vị về công tác kế toán, công tác tài chính và công tác thống kê;

- Giúp lãnh đạo đơn vị kiểm tra lại các thông tin bao gồm cả các thông tin tài chính và các thông tin tác nghiệp, các thông tin cá biệt theo yêu cầu của nhà quản lý;

- Xem xét, đánh giá tính kinh tế, tính hiệu lực và tính hiệu quả trong các hoạt động của đơn vị; Thẩm định các chương trình, dự án, quyết định đầu tư hay các hoạt động quan trọng của đơn vị;

- Kiến nghị với Thủ trưởng đơn vị và các cấp quản lý những biện pháp cụ thể nhằm chấn chỉnh công tác quản lý, tăng cường kỷ luật, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.

» Tăng cường quản lý nhà nước kết hợp với phát huy vai trò Hiệp hội nghề nghiệp trong phát triển KTNB

Hoàn thiện hệ thống pháp luật về KTNB có vai trò quan trọng trong việc tạo ra môi trường pháp lý cho sự ra đời và phát triển của KTNB, tuy nhiên, để KTNB phát triển đúng định hướng cần phải tăng cường công tác quản lý nhà nước và phát huy vai trò Hiệp hội trong phát triển KTNB.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động KTNB bằng cách thường xuyên củng cố, hoàn thiện môi trường pháp luật đồng

thời quản lý hoạt động KTNB thông qua các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển KTNB; ban hành và tổ chức thực hiện chuẩn mực kiểm toán cũng như các quy trình, phương pháp chuyên môn nghiệp vụ KTNB; thực hiện quản lý nhà nước đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ KTNB, công tác thi tuyển và cấp chứng chỉ kiểm toán viên nội bộ, quản lý danh sách kiểm toán viên nội bộ và các tổ chức cung cấp dịch vụ KTNB; thiết lập cơ chế và thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng hoạt động KTNB.

Phát huy vai trò của Hội nghề nghiệp đối với hoạt động KTNB: (1) Tạo ra mối liên kết giữa các KTVNB giữa các tổ chức KTNB trong nước, giữa KTNB với KTNN và kiểm toán độc lập; giữa các KTNB trong nước với các tổ chức nghề nghiệp KTNB trên thế giới; (2) Định hướng và thúc đẩy sự phát triển nghề nghiệp cho KTVNB; tham mưu cho các cơ quan chức năng trong xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển KTNB cũng như trong công tác quản lý hoạt động KTNB, cho các đơn vị trong việc thiết lập và duy trì bộ phận KTNB của đơn vị; (3) Đào tạo, hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ về cả nhận thức cũng như kinh nghiệm thực tế về hoạt động KTNB; cập nhật về KTNB của các nước trên thế giới; (4) trợ giúp cho các cơ quan quản lý nhà nước trong việc soát xét, đánh giá chất lượng hoạt động của các tổ chức KTNB.

» Xây dựng và hoàn thiện các phương pháp chuyên môn nghiệp vụ KTNB

Để KTNB thực hiện đầy đủ các chức năng của mình, cần phải nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện các phương pháp chuyên môn, nghiệp vụ về KTNB. Mục tiêu tổng quát của tất cả các cuộc kiểm toán là thu thập bằng chứng kiểm toán thích hợp để đưa ra kết luận kiểm toán. Các bằng chứng kiểm toán trong KTNB cũng phải thoả mãn các yêu cầu về tính đầy đủ, tính hiệu lực và độ tin cậy. Để thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán tin cậy phục vụ cho kết luận kiểm toán, các KTVNB cần phải kết hợp sử dụng nhiều phương pháp, kỹ thuật cụ thể như: quan sát, kiểm tra vật chất, lấy xác nhận, xác minh tài liệu, phỏng vấn, tính toán, phân tích, so sánh,...

» Xây dựng cơ sở chuyên đào tạo các kiểm toán viên, trong đó có kiểm toán viên nội bộ

Để có được đội ngũ kiểm toán viên nội bộ chuyên nghiệp, cùng với việc hoàn thiện các quy định pháp lý về tổ chức và hoạt động KTNB, Nhà nước cần phải xây dựng hệ thống cơ sở chuyên đào tạo kiểm toán viên. Hệ thống đào tạo kiểm toán viên cần được xây dựng ở cấp trung ương và cấp cơ sở, có thể xây dựng theo các cấp như sau: ở cấp Quốc gia, thành lập Học viện kiểm toán; ở các địa phương thành lập các Trung tâm đào tạo kiểm toán viên; và ở các ngành quản lý nhà nước có thể thành lập các cơ sở đào tạo kiểm toán viên nội bộ phục vụ riêng cho ngành.

» Xây dựng đội ngũ kiểm toán viên nội bộ chuyên nghiệp

Hoạt động KTNB là hoạt động có tính chất đặc thù, đòi hỏi các kỹ năng nghề nghiệp cao, do vậy, để KTNB phát huy được vai trò quan trọng của mình cần phải xây dựng được một đội ngũ kiểm toán viên nội bộ có tính chuyên nghiệp cao, thể hiện: (1) có trình độ và khả năng phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao và hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất; (2) được đào tạo theo những cấp học phù hợp và bồi dưỡng trình độ cần thiết cả lý luận và thực tế về quản lý nhà nước và nghiệp vụ chuyên ngành tương xứng với tính chất, phạm vi và mức độ phức tạp của nhiệm vụ kiểm toán được giao; (3) có năng lực kiểm tra, đánh giá, đề xuất các kiến nghị và điều hành, phối hợp trong khi thực hiện nhiệm vụ được giao; phải phát huy được năng lực sáng tạo trong quá trình thực hiện kiểm toán; (4) được trang bị đầy đủ năng lực để sử dụng thành thạo và cập nhật các phương pháp nghiệp vụ và phương tiện hiện đại trong hoạt động kiểm toán; (5) có năng lực làm việc độc lập và có tinh thần phối hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm toán; (6) có các phẩm chất cá nhân cần thiết khác như: tính cương nghị và khả năng ngoại giao, kín đáo, vô tư, khả năng giải quyết các tình huống tế nhị, khả năng ứng xử nhanh nhạy,...

» Xác định một lộ trình phù hợp cho việc xây dựng và phát triển hệ thống KTNB

Xây dựng và phát triển hệ thống KTNB là cả một quá trình lâu dài, có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cơ quan, tổ chức từ trung ương đến địa phương, do vậy, cần có một lộ trình phù hợp cho việc phát triển KTNB trong các cơ quan, tổ chức nhà nước. Theo chúng tôi, có thể chia làm 3 giai đoạn với các mục tiêu như sau:

- Giai đoạn 1 (5 năm đầu), thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng ban hành khung pháp lý cho việc hình thành KTNB trong các cơ quan, tổ chức nhà nước; ban hành các hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ KTNB; tổ chức hoạt động KTNB với chức năng cơ bản là kiểm toán tài chính và kiểm toán tuân thủ tại các cơ quan cấp cao nhất trong các tổ chức.

- Giai đoạn 2 (5 năm tiếp theo), thực hiện các nhiệm vụ: Hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật, quy định về chuyên môn, nghiệp vụ; xây dựng hệ thống cơ sở đào tạo KTNB; tiếp tục tổ chức KTNB ở các cơ quan cấp thấp hơn trong các tổ chức.

- Giai đoạn 3 (những năm tiếp theo), thực hiện các nhiệm vụ: Cập nhật và hoàn thiện phương pháp chuyên môn, nghiệp vụ KTNB; mở rộng chức năng của bộ phận KTNB trong các cơ quan, tổ chức về kiểm toán hoạt động, kiểm toán chuyên đề, các hoạt động thẩm định,... KT